

TÒA ÁN NHÂN DÂN

THỊ XÃ B

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: **18/2021/DS-ST**

Ngày: 28/5/2021

V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hồng và bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 28/5/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 237/2020/TLST-DS ngày 27/10/2020 về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-DS ngày 12/3/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/QĐST-DS ngày 02/4/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – C/v: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 266-268 N, phường X, Quận Z, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Phạm Đình V – C/v: Giám đốc chi nhánh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Trường S – C/v: Chuyên viên quan hệ khách hàng, phòng giao dịch Nguyễn Tất T (văn bản ủy quyền số 338/2020/GUQ-CNDL ngày 30/7/2020); Có mặt.

Địa chỉ: Số 242C-242D Nguyễn Tất T, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu Th; Trú tại: Tổ dân phố Q, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn, Nguyễn Trường S trình bày:

Vào ngày 19/7/2016 ông Nguyễn Hữu Th ký với Ngân hàng TMCP S (gọi tắt là Ngân hàng) hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, ngân hàng cấp cho ông Th thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp, ông Th đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền vốn gốc là 14.331.477 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 29/6/2020 là 20.582.000 đồng. Ngân hàng đã nhắc nhở và yêu cầu ông Th trả nợ nhiều lần nhưng ông Th không trả. Do ông Th đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông Th và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang dư nợ quá hạn. Tính đến ngày 29/6/2020 ông Th còn nợ Ngân hàng số tiền là 34.923.477 đồng, trong đó nợ tiền gốc 14.331.477 đồng, nợ tiền lãi và lãi quá hạn là 20.582.000 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu ông Th trả số nợ trên và yêu cầu kể từ ngày 30/6/2020 tiếp tục tính lãi suất theo hợp đồng các bên đã ký kết cho đến khi trả xong nợ gốc.

Bị đơn, ông Nguyễn Hữu Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Riêng đối với bị đơn vắng mặt. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập, niêm yết hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng buộc ông Nguyễn Hữu Th phải trả cho Ngân hàng, tổng số tiền 34.923.477 đồng, trong đó nợ tiền gốc 14.331.477 đồng, nợ tiền lãi và lãi quá hạn là 20.582.000 đồng (tính đến ngày 29/6/2020) và tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 30/6/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất trong Hợp đồng tín dụng đã ký.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp*: Việc Tòa án thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S với bị đơn ông Nguyễn Hữu Th là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn đã được Tòa án giao các văn bản tố tụng, nhưng bị đơn ông Nguyễn Hữu Th không chấp hành theo giấy triệu tập, không lên Tòa án để trình bày ý kiến của mình cũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án giải quyết vụ án theo những căn cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vào ngày 12/3/2021 Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử, mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng phía bị đơn vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] *Về nội dung tranh chấp*: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vào ngày 19/7/2016 ông Nguyễn Hữu Th ký với Ngân hàng TMCP S (gọi tắt là Ngân hàng) hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, ngân hàng cấp cho ông Th thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp, ông Th đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền vốn gốc là 14.331.477 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 29/6/2020 là 20.582.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 63/KLGD-PC09 ngày 18/5/2021 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk xác định chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Hữu Th trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký, chữ viết đúng tên Nguyễn Hữu Th trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1, M2, M3 là do cùng một người ký và viết ra.

Như vậy, việc thiết lập giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ký ngày 19/7/2016 giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Hữu Th là có thật, việc xác lập hợp đồng vay tài sản giữa các bên hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên đây là giao dịch hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên cho vay tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 463 Bộ luật dân sự nhưng ông Th đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự. Việc ông Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hữu Th trả số tiền 34.923.477 đồng, trong đó nợ tiền gốc 14.331.477 đồng, nợ tiền lãi và lãi quá hạn là 20.582.000 đồng (tính đến ngày 29/6/2020) và tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 30/6/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất trong Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi ông Th trả hết nợ là có cơ sở và phù hợp với quy định tại khoản

2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về chi phí giám định chữ ký, chữ viết: Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Trường S có đơn yêu cầu Tòa án xem xét giám định chữ ký, chữ viết, đã nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng là 6.000.000 đồng để thực hiện việc giám định chữ ký, chữ viết; Tòa án đã tiến hành giám định chữ ký, chữ viết chi hết 5.660.000 đồng; do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Hữu Th phải chịu chi phí giám định chữ ký, chữ viết là 5.660.000 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S 5.660.000 đồng sau khi thu được của ông Nguyễn Hữu Th là phù hợp với các Điều 161; Điều 162 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí:

Ông Nguyễn Hữu Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 161, Điều 162, Điều 205, Điều 207, Điều 208, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 463; khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S. Buộc ông Nguyễn Hữu Th phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền là 34.923.477 đồng, trong đó nợ tiền gốc 14.331.477 đồng, nợ tiền lãi và lãi quá hạn là 20.582.000 đồng (tính đến ngày 29/6/2020).

Kể từ ngày 30/6/2020 ông Nguyễn Hữu Th còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về chi phí giám định chữ ký, chữ viết: Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Trường S có đơn yêu cầu Tòa án xem xét giám định chữ ký, chữ viết, đã nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng là 6.000.000 đồng để thực hiện việc giám định chữ ký, chữ viết; Tòa án đã tiến hành giám định chữ ký, chữ viết chi hết 5.660.000 đồng; do yêu cầu của

nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Hữu Th phải chịu chi phí giám định chữ ký, chữ viết là 5.660.000 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S 5.660.000 đồng sau khi thu được của ông Nguyễn Hữu Th.

2. Về án phí:

Bị đơn ông Nguyễn Hữu Th phải chịu 1.746.173 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch; hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S 873.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2019/0015578 ngày 13/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B.

Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình, trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tx B;
- Chi cục THADS tx B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Cao Anh Tuấn